TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** THÀNH PHỐ HÀ NỘI ---------- Bản án số: 05/2018/KDTM-ST Ngày 11-5-2018 *V/v: Tranh chấp Hợp đồng tín dụng*	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** -------o0o-------

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Ông Vũ Quang Dũng**

Các hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Xuân Tiền**

Bà Đặng Thị Nhác

- Thư ký phiên toà: **Bà Trương Thị Thu Hương** – Thư ký Toà án nhân dân quận Long Biên, TP.Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: **Bà Nguyễn Thanh Hương -** Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Long Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án KDTM sơ thẩm thụ lý số: **53**/2017/TLST-KDTM ngày 06-12-2017 về việc: ***Tranh chấp Hợp đồng tín dụng*** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2018/QĐXXST-KDTM ngày 28-3-2018 giữa các đương sự:

**** Nguyên đơn:*** **Ngân hàng S**

Địa chỉ: phường 8, quận 3, TP.Hồ Chí Minh

- Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Tổng giám đốc
- Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị Diệu H, *(Bà Hằng có mặt)*.

**** Bị đơn:*** **Công ty H**

Địa chỉ: phố Đ, phường Đ, Long Biên, Hà Nội

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Việt H – Giám đốc

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo đơn khởi kiện và lời khai tại Tòa án, nguyên đơn trình bày:*** Công ty H có ký với Ngân hàng S-Chi nhánh Thăng Long Hợp đồng tín dụng số LD1620800012 ngày 26-7-2016 và Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải hình thành trong tương lai số LD1620800012/2016-HĐTC ngày 26-7-2016 vay số tiền 670.000.000 đồng để mua xe ô tô phục vụ hoạt động kinh doanh. Sau khi vay tiền, Bên vay mới thanh toán trả cho Ngân hàng được 55.800.000 đồng tiền gốc và 22.000.000 đồng.

Từ ngày 26-01-2017, Bên vay đã không thanh toán nợ gốc và lãi vay cho Ngân hàng theo các cam kết trong Hợp đồng tín dụng, giấy nhận nợ và các biên bản làm việc giữa Ngân hàng với Bên vay. Tính đến thời điểm hiện tại, các khoản vay trên đã quá hạn.

Tài sản bảo đảm cho các khoản vay trên là: 01 xe ô tô nhãn hiệu FORD RANGER hình thành từ vốn vay, số khung: MNCLMFF80GW555522, số máy: P4AT2179901, biển kiểm soát: 29C-916.27, chủ sở hữu: Công ty H.

Bên vay đã không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ theo cam kết trong Hợp đồng tín dụng là vi phạm các điều khoản trong Hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng S-CN Thăng Long. Để đảm bảo quyền lợi của các bên, đảm bảo tuân thủ pháp luật, Ngân hàng S đề nghị:

Buộc Công ty H đại diện bởi Ông Nguyễn Việt H trả ngay toàn bộ nợ gốc quá hạn, lãi quá hạn cho Ngân hàng, tổng số tiền (tạm tính đến ngày 11-5-2018) là: 714.860.557 đồng; trong đó: Nợ gốc là: 614.200.000 đồng, nợ lãi là: 110.660.557 đồng; đồng thời thực hiện các nghĩa vụ được quy định trong các Hợp đồng, giấy nhận nợ đã ký kết.

Trong trường hợp Công ty H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng, Ngân hàng đề nghị Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mại toàn bộ tài sản đảm bảo trên để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

Tại phiên tòa hôm nay, Ngân hàng giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

**** Bị đơn - Công ty H:*** Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập, thông báo yêu cầu người đại diện theo pháp luật của Công ty H đến Tòa án làm việc nH Công ty không còn hoạt động tại địa chỉ đăng ký kinh doanh là Số 4 ngõ 87 phố Đức Giang, tổ 22, phường Đức Giang, Long Biên, Hà Nội. Theo cung cấp của Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội thì Công ty không thay đổi địa chỉ kinh doanh. Người đại diện theo pháp luật của Công ty là ông Nguyễn Việt H – Giám đốc công ty vắng mặt tại nơi cư trú. Tòa án đã tiến hành các thủ tục tống đạt văn bản tố tụng và thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của BLTTDS nH ông Nguyễn Việt H không đến Tòa giải quyết vụ án.

**** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên phát biểu quan điểm về việc chấp hành pháp luật tố tụng dân sự và quan điểm giải quyết vụ án như sau:***

- Toà án nhân dân quận Long Biên đã thụ lý và giải quyết vụ án đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

- Thẩm phán lập hồ sơ, xác minh, thu thập chứng cứ, tiến hành giao các văn bản tố tụng và tiến hành trình tự, thủ tục tại phiên toà đúng quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử tiến hành tố tụng tại phiên toà đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Nguyên đơn đã thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Bị đơn không đến Tòa án làm việc vi phạm các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng S đối với Công ty H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, HĐXX nhận định:

Công ty H có ký với Ngân hàng S-Chi nhánh Thăng Long Hợp đồng tín dụng số LD1620800012 ngày 26-7-2016 và Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải hình thành trong tương lai số LD1620800012/2016-HĐTC ngày 26-7-2016 để vay số tiền 670.000.000 đồng để mua xe ô tô phục vụ hoạt động kinh doanh. Sau khi ký hợp đồng tín dụng, Ngân hàng đã giải ngân cho Công ty H. Quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng, Công ty H đã thanh toán trả cho Ngân hàng được 55.800.000 đồng tiền gốc và 22.000.000 đồng tiền lãi.

Từ ngày 26-01-2017, Công ty H đã không thanh toán nợ gốc và lãi vay cho Ngân hàng theo các cam kết trong Hợp đồng tín dụng, giấy nhận nợ và các biên bản làm việc giữa Ngân hàng với Công ty.

Hội đồng xét xử thấy rằng, sau khi các bên ký kết hợp đồng tín dụng, Ngân hàng S-Chi nhánh Thăng Long đã thực hiện việc giải ngân số tiền 670.000.000 đồng cho Công ty H. Hai bên không có thắc mắc gì về các nội dung và điều khoản của Hợp đồng cũng như việc giải ngân số tiền vay. Công ty TNHH sản xuất gồ H Phát cũng đã thanh toán cho Ngân hàng được một phần tiền gốc và tiền lãi. Các điều khoản của Hợp đồng tín dụng trên đều không trái pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên hợp pháp. Theo đó, Ngân hàng đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của mình, giải ngân cho Công ty H đủ số tiền như đã thoả thuận trong hợp đồng. Công ty H đã nhận đủ tiền vay nH không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ của mình, vi phạm hợp đồng. Vì vậy, Ngân hàng S khởi kiện yêu cầu buộc Công ty H phải trả nợ là có căn cứ và

đúng pháp luật nên cần chấp nhận. Nay, buộc Công ty H phải trả nợ cho Ngân hàng S số tiền nợ gốc, nợ lãi theo thoả thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa hai bên. Cụ thể (tính đến ngày 11-5-2018) như sau:

+ Nợ gốc là 614.200.000 đồng;

+ Nợ lãi là 110.660.557 đồng;

Như vậy, tổng số tiền Công ty H phải trả nợ cho Ngân hàng S là: 714.860.557 đồng.

* Về tài sản thế chấp:

Để đảm bảo cho nghĩa vụ trả nợ, giữa Ngân hàng S-Chi nhánh Thăng Long và Công ty H đã ký Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải hình thành trong tương lai số: LD1620800012/2016-HĐTC ngày 26-7-2016 là chiếc xe ô tô nhãn hiệu FORD RANGER hình thành từ vốn vay, số khung: MNCLMFF80GW555522, số máy: P4AT2179901, biển kiểm soát: 29C-916.27, chủ sở hữu: Công ty H. Và tài sản thế chấp đã được bàn giao cho Công ty H quản lý và sử dụng.

Và quá trình ký hợp đồng thế chấp, hai bên đã thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Thủ tục bàn giao quản lý, sử dụng tài sản thế chấp đã được hai bên ký kết và thực tế Công ty H đang quản lý và sử dụng tài sản thế chấp cho đến nay. Do đó, Hợp đồng thế chấp trên là hợp pháp.

Nay, Ngân hàng S yêu cầu xử lý phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ trong trường hợp Công ty H không trả được nợ cho Ngân hàng là có cơ sở nên chấp nhận.

Hiện nay, ông Nguyễn Việt H là người đại diện theo pháp luật của Công ty H vắng mặt tại nơi cư trú. Tòa án đã thông báo ông H đến Tòa án để giải quyết và đưa xe ô tô thế chấp đến để tiến hành thủ tục xem xét thẩm định tài sản thế chấp nH ông H không đến và cũng không đưa xe đến.

Theo cung cấp của Phòng cảnh sát giao thông thành phố Hà Nội thì chiếc xe ô tô nhãn hiệu FORD RANGER hình thành từ vốn vay, số khung: MNCLMFF80GW555522, số máy: P4AT2179901, biển kiểm soát: 29C-916.27, chủ sở hữu: Công ty H là tài sản thế chấp vẫn thuộc quyền sở hữu của Công ty H chưa chuyển dịch cho người khác. Như vậy, chiếc xe vẫn đang do Công ty H quản lý và sử dụng.

Vì vậy, trong trường hợp Công ty H không trả được khoản nợ trên thì Ngân hàng S có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên và tổ chức phát mại tài sản thế chấp để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng là tài sản sau: Chiếc xe ô tô nhãn hiệu FORD RANGER hình thành từ vốn vay, số khung: MNCLMFF80GW555522, số máy: P4AT2179901, biển kiểm soát: 29C-916.27, chủ sở hữu: Công ty H. Toàn bộ số tiền thu được từ

việc xử lý tài sản đảm bảo được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của Công ty H đối với Ngân hàng.

Về án phí: Công ty H phải chịu án phí KDTMST theo quy định của pháp luật. Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 3 Điều 26; Điều 147; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Áp dụng các Điều 463, 466, 467, 468, 470 Bộ luật dân sự;
- Áp dụng Nghị định số 178/1999/NĐ-CP ngày 29/12/1999 của Chính phủ về bảo đảm tiền vay của các tổ chức tín dụng;
- Áp dụng Nghị định số 85/2002/NĐ-CP ngày 25/10/2002 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung Nghị định số 178/1999/NĐ-CP ngày 29/12/1999 của Chính phủ về bảo đảm tiền vay của các tổ chức tín dụng;
- Áp dụng Quyết định 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001 của Thống đốc Ngân hàng Nhà Nước về việc ban hành quy chế cho vay của tổ chức tín dụng với khách hàng;
- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án..

Xử:

1- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng S đối với Công ty H.

2- Buộc Công ty H phải thanh toán trả cho Ngân hàng S số tiền nợ là: 714.860.557 đồng (tính đến hết ngày 11-5-2018), cụ thể như sau:

+ Nợ gốc là 614.200.000 đồng;

+ Nợ lãi là 110.660.557 đồng;

3- Công ty H phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi suất kể từ sau ngày tuyên bản án sơ thẩm đối với khoản nợ gốc cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo mức lãi suất hai bên đã thoả thuận trong Hợp đồng tín dụng đã ký kết.

4- Trong trường hợp Công ty H không trả được khoản nợ trên thì Ngân hàng S có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên và tổ chức phát mại tài sản thế chấp để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng là tài sản sau: Chiếc xe ô tô nhãn hiệu FORD RANGER hình thành từ vốn vay, số khung: MNCLMFF80GW555522, số máy: P4AT2179901, biển kiểm soát: 29C-916.27, chủ sở hữu: Công ty H. Toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản đảm bảo được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của Công ty H đối với Ngân hàng.

5- Về án phí: Công ty H phải chịu 32.594.000 đồng án phí KDTMST.Hoàn trả Ngân hàng S 15.052.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên theo BL số 0006356 ngày 06-12-2017.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

6- Về quyền kháng cáo:

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà**